

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN

**DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ
SỐ NGÀY CÔNG TÁC XÃ HỘI SINH VIÊN ĐÃ THỰC HIỆN
(Tính đến ngày 09/07/2026)**

Khoa:

Xây dựng

Số ngày CTXH phải thực hiện: 10

STT	MSSV	Họ và tên		Tên lớp	Số ngày CTXH đã thực hiện	Nội dung								Số ngày CTXH còn lại
						1	2	3	4	5	6	7	8	
1	DH82202551	Nguyễn Văn	Đạt	D22_XD01	7.5	-	0.5	-	1.5	-	5.5	-	-	2.5
2	DH82202553	Trần Thanh	Duy	D22_XD01	17.5	-	-	-	1	-	12	-	4.5	0
3	DH82202558	Nguyễn Thái	Hòa	D22_XD01	5.5	-	-	-	2	-	2.5	1	-	4.5
4	DH82202560	Trịnh Thế	Hùng	D22_XD01	11	-	-	2	0.5	-	8.5	-	-	0
5	DH82202562	Trần Hoàng Anh	Kha	D22_XD01	5.5	-	-	-	-	-	5.5	-	-	4.5
6	DH82202563	Nguyễn Quốc	Khải	D22_XD01	6.5	-	-	-	2.5	-	4	-	-	3.5
7	DH82202564	Bốc Duy	Khang	D22_XD01	2.5	-	-	-	1	-	1.5	-	-	7.5
8	DH82202566	Nguyễn Đăng	Khoa	D22_XD01	7	-	0.5	-	3	-	3.5	-	-	3
9	DH82202567	Trần Minh	Khoa	D22_XD01	14	11	-	-	1	-	2	-	-	0
10	DH82202571	Kiều Hoàng	Lân	D22_XD01	4	-	-	-	0.5	-	2.5	1	-	6
11	DH82202575	Nguyễn Thành	Long	D22_XD01	9.5	-	-	-	0.5	-	9	-	-	0.5
12	DH82202576	Phan Huỳnh Bảo	Long	D22_XD01	3	-	-	2	-	-	1	-	-	7
13	DH82202579	Lê	Minh	D22_XD01	6.5	-	-	-	1.5	-	5	-	-	3.5
14	DH82202581	Võ Quang	Minh	D22_XD01	14	9	-	-	-	-	5	-	-	0
15	DH82202583	Phạm Nhật	Nam	D22_XD01	2.5	-	-	-	2	-	0.5	-	-	7.5
16	DH82202585	Dương Trọng	Nghĩa	D22_XD01	1	-	-	-	-	-	1	-	-	9
17	DH82202588	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	D22_XD01	33.5	28	-	-	1.5	-	4	-	-	0

STT	MSSV	Họ và tên		Tên lớp	Số ngày CTXH đã thực hiện	Nội dung								Số ngày CTXH còn lại
						1	2	3	4	5	6	7	8	
18	DH82202589	Mai Phúc	Nguyên	D22_XD01	14.5	10	-	-	1	-	3.5	-	-	0
19	DH82202591	Phạm Minh	Nhựt	D22_XD01	17	9.5	-	-	3.5	-	4	-	-	0
20	DH82202592	Đình Hoàng Gia	Phú	D22_XD01	10.5	-	-	-	1	-	9.5	-	-	0
21	DH82202593	Lê Văn Hoàng	Phú	D22_XD01	9	-	-	-	1.5	-	5.5	2	-	1
22	DH82202594	Võ Hữu	Phước	D22_XD01	1	-	-	-	-	-	1	-	-	9
23	DH82202595	Trương Việt	Quang	D22_XD01	7	-	-	2	0.5	-	1.5	-	3	3
24	DH82202596	Đặng Thái	Quỳnh	D22_XD01	9.5	-	-	-	1.5	-	8	-	-	0.5
25	DH82202603	Dương Anh	Thị	D22_XD01	3.5	-	-	-	0.5	-	3	-	-	6.5
26	DH82202606	Lê Võ Minh	Tiến	D22_XD01	10	-	-	2	3.5	-	4.5	-	-	0
27	DH82202607	Nguyễn Thái	Tiến	D22_XD01	10.5	-	-	-	0.5	-	10	-	-	0
28	DH82202609	Hồ Đắc	Tĩnh	D22_XD01	0.5	-	-	-	-	-	0.5	-	-	9.5
29	DH82202618	Trần Anh	Việt	D22_XD01	8	0.5	-	2	0.5	-	1.5	-	3.5	2
30	DH82202543	Nguyễn Văn	An	D22_XD02	11.5	-	-	-	3.5	-	6	-	2	0
31	DH82202544	Nguyễn Huyền Trâm	Anh	D22_XD02	9	-	-	-	1.5	-	7.5	-	-	1
32	DH82202545	Trần Tiêu	Băng	D22_XD02	20.5	8.5	-	2	-	-	10	-	-	0
33	DH82202548	Nguyễn Lê Ngọc	Cầm	D22_XD02	4	-	-	-	1.5	-	2.5	-	-	6
34	DH82202550	Hứa Đồ	Đạt	D22_XD02	22	1	0.5	-	0.5	-	18	-	2	0
35	DH82202555	Lê Trung	Hậu	D22_XD02	16	-	0.5	-	3	-	12.5	-	-	0
36	DH82202557	Ngô Chí	Hiếu	D22_XD02	6.5	-	-	-	0.5	-	6	-	-	3.5
37	DH82202981	Lê Thị Cầm	Hoa	D22_XD02	15	12.5	-	-	0.5	-	2	-	-	0
38	DH82202570	Văn Đình Tuấn	Kiệt	D22_XD02	14	-	0.5	-	3.5	-	10	-	-	0
39	DH82203670	Nguyễn Nhật Trường	Lộc	D22_XD02	10.5	-	0.5	-	4	-	6	-	-	0
40	DH82202573	Trần Trung	Lộc	D22_XD02	1	-	-	-	-	-	1	-	-	9
41	DH82202586	Lương Trung	Nghĩa	D22_XD02	12	-	-	1	-	-	11	-	-	0
42	DH82202587	Trần Minh	Nghiệp	D22_XD02	5	-	-	-	0.5	-	4.5	-	-	5
43	DH82202590	Nguyễn Minh	Nhựt	D22_XD02	27	14	-	0.5	5	-	7.5	-	-	0
44	DH82201221	Nguyễn Hoàng	Phú	D22_XD02	2	-	-	-	1.5	-	0.5	-	-	8

STT	MSSV	Họ và tên		Tên lớp	Số ngày CTXH đã thực hiện	Nội dung								Số ngày CTXH còn lại
						1	2	3	4	5	6	7	8	
45	DH82202597	Phan Hoàng Như	Quỳnh	D22_XD02	27	14.5	-	2	3.5	-	7	-	-	0
46	DH82202598	Nguyễn Ngọc	Son	D22_XD02	7	-	-	2	0.5	-	4.5	-	-	3
47	DH82202599	Lê Minh	Tấn	D22_XD02	2	-	-	-	0.5	-	1.5	-	-	8
48	DH82202604	Nguyễn Chánh	Thi	D22_XD02	7.5	-	-	-	3	-	4.5	-	-	2.5
49	DH82202608	Nguyễn Trọng	Tín	D22_XD02	11	-	0.5	-	4	-	6.5	-	-	0
50	DH82202610	Trần Khánh	Trình	D22_XD02	3	-	-	1	-	-	2	-	-	7
51	DH82202613	Đỗ Minh	Tú	D22_XD02	3.5	-	-	-	0.5	-	3	-	-	6.5
52	DH82202614	Nguyễn Thanh	Tú	D22_XD02	11	-	-	1.5	1	-	8.5	-	-	0
53	DH82202615	Lai Trương Anh	Tuấn	D22_XD02	7	-	-	2	0.5	-	2.5	-	2	3

Tổng số SV: **53**

Đã hoàn thành: **22**

Chưa hoàn thành: **31**

***Ghi chú: Nội dung thực hiện**

- 1: Các chiến dịch tình nguyện vì cộng đồng
- 2: Hoạt động bảo vệ môi trường; Tuyên truyền phổ biến pháp luật
- 3: Hoạt động tình nguyện chăm lo đối tượng chính sách, hoàn cảnh đặc biệt,...
- 4: Các hoạt động cứu trợ thiên tai, dịch bệnh, quyên góp, ...
- 5: Lớp học tình thương; Các hoạt động công ích phục vụ xã hội ở các đơn vị ngoài trường
- 6: Tham gia các hoạt động phục vụ, hỗ trợ Nhà trường, ...
- 7: Hiến máu tình nguyện
8. Công tác cán bộ Đoàn - Hội các cấp, Ban cán sự Lớp, ...

Tp. HCM, ngày tháng 07 năm 2026

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

PGS. TS. Hoàng Kim Anh